

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2021/DS-ST

Ngày: 31/12/2021

V/v: Tranh chấp hui

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Quý;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thu Hương;

Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Trần Thị Hồng Vân - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hoài – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 116/2021/TLST-DS ngày 27/4/2021 về việc “Tranh chấp hui”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2020/QĐXXST-DS ngày 24/11/2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà N L N M, sinh năm 1994; địa chỉ: Số 05, Đường 10, Khu công nghiệp M, , phường, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

- Bị đơn: Bà T A T, sinh năm 1996; địa chỉ: Số 124/65, Đường ĐX , phường T A, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, vắng mặt không có lý do.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà T T A, sinh năm 1998; địa chỉ: Số 124/65, Đường ĐX 1, phường T A, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại Đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn thống nhất trình bày:* Vào khoảng cuối tháng 12/2020, tôi được bạn bè giới thiệu, có tham gia (là thành viên) của 09 dây hui do bà T A T là chủ hui. Bà T tạo một nhóm Zalo cho một dây hui, do bà T là trưởng nhóm, các thành viên được tham gia vào dây hui là thành viên nhóm Zalo của dây hui tương ứng; bà T thông báo về: nội

quy của dây hội, các thành viên tham gia dây hội, thời gian, phần hội, thể thức góp, lĩnh hội, số tài khoản nhận tiền do thành viên góp phần hội, quyền, nghĩa vụ của chủ hội và các thành viên,...trên nhóm Zalo. Tôi tên tài khoản Zalo là “Ngọc Mai” và các thành viên khác trao đổi thông tin về dây hội thông qua các nhóm Zalo do bà T thành lập của mỗi dây hội; bên cạnh đó tôi cũng sử dụng tài khoản Zalo có tên là “Ngọc Mai”, để trao đổi những nội dung về dây hội với bà T qua tài khoản Zalo của bà Trâm có tên là “Anh Tram”. Trong 09 dây hội mà tôi tham gia nêu trên, bà T mới thanh toán cho tôi được 05 dây hội (được lĩnh 05 dây hội), còn lại 04 dây hội bà T chưa thanh toán (chưa được lĩnh 04 dây hội), với tổng số tiền là: 344.400.000đồng (Ba trăm bốn mươi bốn triệu bốn trăm ngàn đồng), cụ thể:

- Dây hội 6: bà T A T tạo nhóm Zalo có tên “D1-10trieu -16/1/21”, Nội dung bà Trâm thông báo về dây hội: 11 phần hội; thời gian diễn ra dây hội: từ ngày 16/01/2021 đến ngày 26/01/2021, kỳ mở hội: một ngày (hội ngày); phần hội: thành viên chưa lĩnh hội (hội sống) là: 8.700.000đồng (tám triệu bảy trăm ngàn đồng); thành viên đã lĩnh hội (hội chết) là: 10.000.000đồng (Mười triệu đồng); mức hưởng hoa hồng của chủ hội ở mỗi kỳ mở hội là: 2.600.000đồng (hai triệu sáu trăm ngàn đồng); thời hạn góp: trước 17 giờ mỗi ngày, góp trễ quá 02 ngày thì mất tiền; thời hạn lĩnh hội: sau 19 giờ mỗi ngày; hình thức góp hội: thành viên góp hội theo hình thức nộp tiền vào tài khoản số: 0343528... của bà T A T mở tại Ngân hàng Tiên Phong (TP Bank), thành viên sau khi nộp tiền thì chụp chứng từ (Bill) gửi lên nhóm. Kỳ lĩnh hội của tôi là kỳ 9. Trong quá trình tham gia dây hội 6, tôi đã góp hội cho bà T, tổng số tiền là: 69.600.000đồng (Sáu mươi chín triệu sáu trăm ngàn đồng) (tương đương với 08 kỳ), cụ thể: kỳ 1, 2, tôi góp tiền bằng cách trích tiền từ tài khoản số 7920156899999 (do tôi là chủ tài khoản) mở tại Ngân hàng Quân Đội (MB) để chuyển vào tài khoản số: 034352.... mở tại TP Bank của bà T A T, tổng số tiền là: 17.400.000đồng (mười bảy triệu bốn trăm ngàn đồng); ngày 18/01/2021, bà T thông báo trên nhóm Zalo yêu cầu mọi người góp tiền hội qua số tài khoản: 787... mở tại Ngân hàng Á Châu (ACB), chủ tài khoản là T T A nên từ kỳ 3 đến kỳ 8 tôi góp tiền bằng cách: trích tiền từ tài khoản số 792015689.. mở tại Ngân hàng Quân Đội (MB) để chuyển vào tài khoản số: 7878378 mở tại ACB, chủ tài khoản là T T A, tổng số tiền là: 52.200.000đồng (năm mươi hai triệu hai trăm ngàn đồng) nêu trên (bà T T A là em ruột của bà T). Theo đó, tổng số tiền hội tôi phải được lĩnh (tại kỳ 9), sau khi trừ tiền hoa hồng và tiền hội chết 02 kỳ còn lại (kỳ 10, 11) là: 74.800.000đồng (bảy mươi bốn triệu tám trăm ngàn đồng);

- Dây hội 7: Bà T A T tạo nhóm Zalo có tên “D8- 10trieu -17/1/21, Nội dung bà T thông báo về dây hội: 11 phần hội; thời gian diễn ra dây hội: từ ngày 17/01/2021 đến ngày 27/01/2021, kỳ mở hội: một ngày (hội ngày). Phần hội thành viên chưa lĩnh hội (hội sống) là: 8.700.000đồng (tám triệu bảy trăm ngàn đồng); thành viên đã lĩnh hội (hội chết) là: 10.000.000đồng (mười triệu đồng); mức hưởng hoa hồng của chủ hội ở mỗi kỳ mở hội là: 2.600.000đồng (hai triệu sáu trăm ngàn đồng); thời hạn góp: trước 17 giờ mỗi ngày, góp trễ quá 02 ngày thì mất tiền; thời hạn lĩnh hội: sau 19 giờ mỗi ngày; hình thức góp hội: thành viên

góp hụi theo hình thức nộp tiền vào tài khoản số: 03435288.. của bà T A T mở tại Ngân hàng Tiên Phong (TP Bank), thành viên sau khi nộp tiền thì chụp chứng từ (Bill) gửi lên nhóm; kỳ lĩnh hụi của tôi là kỳ 10. Trong quá trình tham gia dây hụi 7, tôi đã góp hụi cho bà T, số tiền là: 78.300.000đồng (Bảy mươi tám triệu ba trăm ngàn đồng) (tương đương với 9 kỳ); tôi góp tiền bằng cách trích tiền từ tài khoản số 792015689.... (do tôi là chủ tài khoản) mở tại Ngân hàng Quân Đội (MB) để chuyển vào tài khoản số: 0343528.... mở tại TP Bank của bà T A T, thực hiện một lần chuyển tiền, với số tiền 78.300.000đồng (bảy mươi tám triệu ba trăm ngàn đồng). Theo đó, tổng số tiền hụi tôi được lĩnh (tại kỳ 10), sau khi được trừ tiền hoa hồng và tiền hụi chết 01 kỳ còn lại (kỳ 11) là: 86.100.000đồng (tám mươi sáu triệu một trăm ngàn đồng);

- Dây hụi 8: Bà T A T tạo nhóm Zalo có tên “D19-10trieu -19/1/21”, Nội dung bà T thông báo về dây hụi: 11 phần hụi; thời gian diễn ra dây hụi: từ ngày 19/01/2021 đến ngày 29/01/2021, kỳ mở hụi: một ngày (hụi ngày). Phần hụi thành viên chưa lĩnh hụi (hụi sống) là: 8.700.000đồng (tám triệu bảy trăm ngàn đồng). Thành viên đã lĩnh hụi (hụi chết) là: 10.000.000đồng (mười triệu đồng). Mức hưởng hoa hồng của chủ hụi ở mỗi kỳ mở hụi là: 2.600.000đồng (Hai triệu sáu trăm ngàn đồng). Thời hạn góp: trước 17 giờ mỗi ngày, góp trễ quá 02 ngày thì mất tiền; thời hạn lĩnh hụi: trong ngày hoặc trễ nhất là ngày hôm sau; hình thức góp hụi: thành viên góp hụi theo hình thức nộp tiền vào một số tài khoản duy nhất (số tài khoản: 03435288.. của bà T A T mở tại Ngân hàng Tiên Phong (TP Bank), thành viên sau khi nộp tiền thì chụp chứng từ (Bill) gửi lên nhóm; kỳ lĩnh hụi của tôi là kỳ 10. Trong quá trình tham gia dây hụi 8, thì tôi được lĩnh tiền của dây hụi trước đó (dây D19), số tiền là: 86.100.000đồng (Tám mươi sáu triệu một trăm ngàn đồng) nhưng bà T chưa giao tiền cho tôi, nên tôi đã yêu cầu bà T cản trừ số tiền tôi được lĩnh của dây hụi D19 nêu trên qua phần tiền tôi phải góp của dây hụi 8 và được bà T đồng ý. Theo đó: bà T phải giao tiền của dây hụi D19, còn lại cho tôi là: 7.800.000đồng (Bảy triệu tám trăm ngàn đồng), số tiền này bà Trâm đã chuyển khoản cho tôi ngày 19/01/2021); tổng số tiền đã tôi góp của dây hụi 8 là: 78.300.000đồng (bảy mươi tám triệu ba trăm ngàn đồng); tổng số tiền hụi tôi được lĩnh (tại kỳ 10), sau khi được trừ tiền hoa hồng và tiền hụi chết 01 kỳ còn lại (kỳ 11), là: 86.100.000đồng (Tám mươi sáu triệu một trăm ngàn đồng);

- Dây hụi 9: Bà T A T tạo nhóm Zalo có tên “D26-20/1/21 -10trieu”, Nội dung bà Trâm thông báo về dây hụi: 11 phần hụi; thời gian diễn ra dây: từ ngày 20/01/2021 đến ngày 30/01/2021, kỳ mở hụi: một ngày (hụi ngày); phần hụi: thành viên chưa lĩnh hụi (hụi sống) là: 8.700.000đồng (tám triệu bảy trăm ngàn đồng); thành viên đã lĩnh hụi (hụi chết) là: 10.000.000đồng (Mười triệu đồng); mức hưởng hoa hồng của chủ hụi ở mỗi kỳ mở hụi là: 2.600.000đồng (hai triệu sáu trăm ngàn đồng); thời hạn góp: trước 17 giờ mỗi ngày, góp trễ quá 02 ngày thì mất tiền; thời hạn lĩnh hụi: trong ngày hoặc trễ nhất là ngày hôm sau; hình thức góp hụi: thành viên góp hụi theo hình thức nộp tiền vào một số tài khoản duy nhất; sau khi nộp tiền thì chụp chứng từ (Bill) gửi lên nhóm; kỳ lĩnh hụi của tôi là kỳ 11. Trong quá trình tham gia dây hụi 9 (kỳ 11), tôi đã góp hụi cho bà T, số tiền là: 87.000.000đồng (tám mươi bảy triệu đồng), bằng cách: trích tiền từ tài khoản số

012710000168... (do tôi là chủ tài khoản) mở tại Ngân hàng Phương Đông (OCB) để chuyển vào tài khoản số: 7878378 mở tại ACB của bà T T A (bà A là em ruột bà T), thực hiện một lần, với số tiền: 87.000.000đồng (Tám mươi bảy triệu đồng). Theo đó, tổng số tiền hui tôi được lĩnh (tại kỳ 11), sau khi được trừ tiền hoa hồng, là: 97.400.000đồng (Chín mươi bảy triệu bốn trăm ngàn đồng).

Nhiều lần tôi đã liên hệ yêu cầu bà T giao các phần hui của 04 dây hui đó cho tôi được lĩnh nhưng bà Trâm không thực hiện.

Theo đơn khởi kiện tôi yêu cầu bị đơn phải trả cho tôi số tiền hui là 344.400.000đ (ba trăm bốn mươi bốn triệu bốn trăm nghìn đồng).

Nay tôi xác định lại nội dung yêu cầu khởi kiện buộc bị đơn trả lại số tiền gốc mà tôi đã chuyển khoản khi đóng các dây hui nêu trên cho bị đơn là 313.000.000đ (Ba trăm mười ba triệu đồng). Đối với phần lời của các dây hui theo thoả thuận là 31.000.000đ (Ba mươi một triệu đồng) tôi xin rút yêu cầu khởi kiện.

** Bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành xác minh địa chỉ nơi cư trú, tiến hành các thủ tục liên quan đến việc gửi các thông báo, giấy triệu tập và các văn bản tố tụng đầy đủ. Nhưng tại phiên tòa hôm nay các đương sự vẫn vắng mặt và tòa án cũng không nhận được văn bản, tài liệu, chứng cứ thể hiện ý kiến của mình trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

** Phát biểu ý kiến của Kiểm sát viên về việc tuân theo tố tụng và việc giải quyết vụ án:*

- Về tố tụng, từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa sơ thẩm Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng quy định pháp luật về người tiến hành tố tụng. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định pháp luật. Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được tòa án đã tổng đạt hợp lệ nhưng vẫn không tham gia tố tụng nên thuộc trường hợp từ bỏ quyền và nghĩa vụ.

- Tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ thủ tục xét xử theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng xét xử theo quy định pháp luật. Viện Kiểm sát không kiến nghị, khắc phục gì thêm.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về sự vắng mặt của các đương sự: Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do và không có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt nên Hội đồng

xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự này theo quy định tại Điều 227; 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] *Về thẩm quyền giải quyết vụ án:* Nguyên đơn khởi kiện các bị đơn yêu cầu trả tiền hội đã góp cho bị đơn trong quá trình tham gia các dây hội. Vì vậy đây là tranh chấp dân sự về việc “Tranh chấp hội” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Thời điểm nguyên đơn khởi kiện thì bị đơn đang cư trú tại thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Căn cứ vào các Điều 26, 35, 36, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

[2] *Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.*

[2.1] *Về chứng cứ và chứng minh:* Bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng. Tuy nhiên tất cả những lần được triệu tập và thông báo các đương sự này đều vắng mặt không có lý do. Đồng thời đến thời điểm hiện tại các đương sự này cũng không có bất cứ ý kiến nào về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cũng như những chứng cứ tài liệu mà nguyên đơn giao nộp. Vì vậy trường hợp này được coi là đương sự không tham gia tố tụng và từ bỏ quyền và nghĩa vụ của mình. Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu chứng cứ mà nguyên đơn giao nộp và kết quả tranh tụng tại phiên toà để xem xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[2.2] *Về tổ chức và tham gia các dây hội:* Nguyên đơn cho rằng bị đơn là chủ hội và nguyên đơn là hội viên. Hình tổ chức và tham gia các dây hội là bị đơn tạo một nhóm Zalo cho mỗi dây hội, do bị đơn là trưởng nhóm, các thành viên được tham gia vào dây hội là thành viên nhóm Zalo của dây hội tương ứng. Bị đơn sẽ thông báo về: nội quy của dây hội, các thành viên tham gia dây hội, thời gian, phần hội, thể thức góp, lĩnh hội, sổ tài khoản nhận tiền do thành viên góp phần hội, quyền, nghĩa vụ của chủ hội và các thành viên...trên nhóm Zalo. Nguyên đơn tham gia với tài khoản Zalo là “Ngọc Mai” và các thành viên khác trao đổi thông tin về dây hội thông qua các nhóm Zalo do bị đơn thành lập của mỗi dây hội. Bên cạnh đó nguyên đơn cũng sử dụng tài khoản Zalo có tên là “Ngọc Mai”, để trao đổi những nội dung về dây hội với bị đơn qua tài khoản Zalo của bị đơn có tên là “Anh Tram”. Để chứng minh cho các thức tổ chức và giam gia các dây hội nguyên đơn đã giao nộp chứng cứ và các thông tin trao đổi giữa các tài khoản Zalo nêu trên thể hiện tại Vi bằng số 607/2021/VB-TPL ngày 20/10/2021 của Văn phòng thừa phát lại Bến Cát. Nội dung trong vi bằng có thể hiện những nội dung như nguyên đơn trình bày. Mặt khác theo kết quả xác minh thì tài khoản Zalo “Anh Tram” đăng ký bằng số điện thoại 083.720.1270. Như vậy việc tổ chức và tham gia các dây hội với hình thức như nguyên đơn trình bày là có thực. Bị đơn là chủ hội, nguyên đơn là hội viên.

[2.3] *Về số tiền nguyên đơn đã đóng trong các dây hội cho bị đơn:* Nguyên đơn trình bày tổng số tiền các dây hội còn lại nêu trên đã nộp cho bị đơn là 313.000.000đ, việc chuyển tiền thông qua các tài khoản ngân hàng. Hình thức chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng của các bên. Các tài khoản bị đơn nhận tiền

hội bao gồm: Tài khoản số 03435288.. mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Tiên Phong – Chi nhánh Bình Dương của bà T A T và Tài khoản 7878... mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Á Châu – Chi nhánh Bình Dương, chủ tài khoản là T T A. Việc chuyển tiền vào tài khoản của bà A (em gái của bà T) là do bà Trâm yêu cầu. Qua việc cung cấp chứng cứ của các ngân hàng liên quan đến các số tài khoản như trên thì xác định số tài khoản và tên chủ tài khoản phù hợp với lời khai của nguyên đơn.

Các lệnh chuyển tiền của nguyên đơn đến các tài khoản theo nêu trên theo sao kê tài khoản của nguyên đơn là phù hợp với lời khai của nguyên đơn về việc chuyển tiền và số tiền chuyển theo các dây dọi mà nguyên đơn trình bày. Việc này cũng phù hợp với nội dung trao đổi qua tài khoản Zalo của các bên. Như vậy có thể khẳng định tổng số tiền hội mà nguyên đơn đã chuyển khoản và tài khoản của bị đơn, cũng như tài khoản của bà Anh mà nguyên đơn yêu cầu là 313.000.000đ (Ba trăm mười ba triệu đồng).

[2.4] Về nghĩa vụ phải thanh toán: Xét thấy tổng số tiền các dây hội bị đơn đã nhận của nguyên đơn là 313.000.000đ (ba trăm mười ba triệu đồng). Nguyên đơn cho rằng các dây dọi này đã kết thúc nhưng bị đơn chưa thanh toán cho nguyên đơn. Bị đơn không tham gia tố tụng và không cung cấp cho Tòa án những tài liệu liên quan đến việc thanh toán số tiền hội nêu trên. Vì vậy việc nguyên đơn yêu cầu bị đơn hoàn trả số tiền hội nêu trên là có cơ sở chấp nhận.

[2.5] Về rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Tại đơn khởi kiện nguyên đơn yêu bị đơn trả số tiền hội là 344.400.000đ (ba trăm bốn mươi bốn triệu bốn trăm nghìn đồng). Sau đó nguyên đơn chỉ yêu cầu số tiền 313.000.000đ (Ba trăm mười ba triệu đồng) và rút một phần yêu cầu khởi kiện với số tiền là 31.000.000đ (ba mươi một triệu đồng). Việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là tự nguyện nên cần đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[3] Về phát biểu của đại diện viện kiểm sát: Xét quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát về nội dung giải quyết vụ án là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bị đơn phải chịu án phí trên nghĩa vụ phải thực hiện đối với nguyên đơn.
- Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên hoàn trả số tiền tạm ứng án phí mà nguyên đơn đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 94, 95, 96, 97, 104, 108, 147, 163, 165, 166; 217, 218; 227, 228, 264, 266, 267 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 11, 15, 16, 17, 18 Nghị định 19/2019/NĐ-CP, ngày 19/12/2019 của Chính phủ về “Họ, họ, biểu, phường”.

Căn cứ Điều 471 Bộ luật Dân sự 2015;

Căn cứ Điều 5, Điều 13 Nghị quyết Số: 01/2019/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ngày 11 tháng 01 năm 2019 “hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm”;

Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà N L N M với bị đơn bà T A T về việc “Tranh chấp hộ”.

- Buộc bị đơn bà T A T có nghĩa vụ hoàn trả số tiền hộ đã nhận của nguyên đơn bà N L N M là 313.000.000đ (ba trăm mười ba triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà N L N M đối với bị đơn bà T A T đối với số tiền là 31.000.000đ (ba mươi một triệu đồng).

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bị đơn bà T A T phải chịu 15.650.000đ (mười lăm triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả cho nguyên đơn bà N L N M số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 8.610.000đ (tám triệu sáu trăm mười nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0051364 ngày 20/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

4. Về quyền kháng cáo:

- Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

5. Về việc thi hành bản án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục Thi hành án dân sự
thành phố Thủ Dầu Một;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Quý

